

Số:107/2021/QĐST-HNGĐ

UH, ngày 15 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1990. Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: thôn ND, xã HN, H1ện UH, thành phố Hà Nội

***Bị đơn:** Anh **Phạm Xuân H1** - sinh năm 1992. Nguyên quán: Đội 5, xã HT, H1ện HH, tỉnh Nam Định. Nơi ĐKKHKT: thôn ND, xã HN, H1ện UH, thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng A (viết tắt là: Ngân hàng A).

Trụ sở: Tháp A, số 35, pH LTT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Văn H2 - Trưởng phòng KHCN Ngân hàng A Chi nhánh Ngọc Khánh Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Căn cứ vào các Điều 33, 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Đất đai;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021; Căn cứ biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/6/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Xuân H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Xuân H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là Phạm HA -sinh ngày 26/05/2018 và Phạm TA -sinh ngày 26/5/2018. Sau ly hôn - giao cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm HA; giao cho anh H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Phạm TA cho đến khi có thay đổi mới hoặc có đề nghị khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H1 và chị H cho đến khi có thay đổi hoặc có đề nghị mới.

Anh H1 và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: anh H1, chị H và Ngân hàng A đều tự nguyện thỏa thuận, thống nhất tự phân chia và đề nghị Tòa án ghi nhận, cụ thể như sau:

2.3.1. Về nợ chung: anh H1 và chị H đều xác nhận có 01 khoản nợ chung là nợ Ngân hàng A theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10556875/HĐTD ngày 08/12/2017, số tiền vay là 440.060.000 đồng. Hiện nay, anh H1 và chị H còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 372.239.000 đồng (Ba trăm bảy mươi hai triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng) và nợ lãi phát sinh kèm theo các nội dung

được thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên. Để đảm bảo cho khoản vay trên tại Ngân hàng, vợ chồng anh H1 và chị H có thể chấp cho Ngân hàng A 01 tài sản, cụ thể là: quyền tài sản đối với căn hộ số 1434, tầng (tầng có căn hộ) 14, căn hộ này thuộc tòa nhà B1.4-HH02-1C, Khu đô thị TH -Cienco 5, tại các phường KH, PL, quận HĐ và xã CK, H1 lện TO, thành phố Hà Nội. Lô đất xây dựng tòa nhà có căn hộ ký hiệu B1.4-HH02, khu đô thị TH - Cienco 5 thuộc xã CK, H1 lện TO, thành phố Hà Nội. Diện tích sử dụng căn hộ là 62,54m², diện tích sàn xây dựng căn hộ 69,48m². Theo nội dung Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 221/HĐMB-CHCC-B1.4.HH02-1C, căn hộ 1434 ngày 04/12/2017 giữa Công ty Cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 với anh Phạm Xuân H1, theo hợp đồng thế chấp quyền tài sản số công chứng 842/2017, quyển số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/12/2017 tại Văn phòng Công chứng Bùi Phôn.

* Chị H và anh H1 cùng Ngân hàng A tự nguyện thỏa thuận và thống nhất chị Nguyễn Thị H hoàn toàn chịu trách nhiệm thanh toán

Anh H1 không phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng A.

2.3.2. *Về tài sản chung*: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh H1 tạo lập được 02(hai) tài sản chung là:

(*Tài sản số 01*): 01 căn hộ số 1434, tầng (tầng có căn hộ): 14, căn hộ này thuộc tòa nhà B1.4-HH02-1C, Khu đô thị TH -Cienco 5, tại các phường HKH, PL, quận HĐ và xã CK, H1ện TO, thành phố Hà Nội. Lô đất xây dựng tòa nhà có căn hộ ký hiệu B1.4-HH02, khu đô thị TH - Cienco 5 thuộc xã CK, H1ện TO, thành phố Hà Nội. Diện tích sử dụng căn hộ là 62,54m², diện tích sàn xây dựng căn hộ 69,48m². Theo nội dung Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 221/HĐMB-CHCC-B1.4.HH02-1C, căn hộ 1434 ngày 04/12/2017 giữa Công ty Cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 với anh Phạm Xuân H1.

(*Tài sản số 02*): 01 xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu Hyundai, loại xe ô tô con, màu sơn đỏ, số máy G4LCJF706175, số khung 41BBKN017792, số loại ACCENT, dung tích 1368, biển số: 30F-754.64, mang tên chủ xe Phạm Xuân H1.

Chị H và anh H1 tự nguyện thỏa thuận và thông nhất;

* Chị H được toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt đối với (*tài sản số 01*) nêu trên, cụ thể là: quyền tài sản đối với 01 căn hộ số 1434, tầng (tầng có căn hộ) 14, căn hộ này thuộc tòa nhà B1.4-HH02-1C, Khu đô thị TH -Cienco 5, tại các phường HKH, PL, quận HĐ và xã CK, H1ện TO, thành phố Hà Nội. Lô đất xây dựng tòa nhà có căn hộ ký hiệu B1.4-HH02, khu đô thị TH - Cienco 5 thuộc xã CK, H1ện TO, thành phố Hà Nội. Diện tích sử dụng căn hộ là 62,54m², diện tích sàn xây dựng căn hộ 69,48m². Theo nội dung Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 221/HĐMB-CHCC-B1.4.HH02-1C, căn hộ 1434 ngày 04/12/2017 giữa Công ty Cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 với anh Phạm Xuân H1.

* Anh H1 được toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt đối với (*tài sản số 02*) nêu trên, cụ thể là: 01 xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu Hyundai, loại xe ô tô con, màu sơn đỏ, số máy G4LCJF706175, số khung 41BBKN017792, số loại ACCENT, dung tích 1368, biển kiểm soát: 30F-754.64, mang tên chủ xe Phạm Xuân H1.

{Trong quá trình sở hữu, sử dụng, định đoạt đối với (tài sản số 01) nêu trên thì chị Nguyễn Thị H phải chấp hành các quyết định, quy định về quản lý đất đai của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền}.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp; chị H tự nguyện nộp sung quỹ Nhà

nước số tiền 150.000đồng dự phí đã nộp còn lại theo biên lai số 0057022 ngày 20/4/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự H1ện UH, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- VKSND H1ện UH;
- UBND xã HN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện